

Số: /KL-STNMT

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong tại dự án Trại heo hậu bị Chánh Phong

Ngày 13/3/2023, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 1022/QĐ-STNMT, từ ngày 27/3/2023 đến ngày 14/4/2023, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong tại dự án Trại heo hậu bị Chánh Phong, thuộc địa bàn xã Phước Ninh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

Xét Báo cáo thanh tra số 10/BC-ĐTTr ngày 14/7/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra; ý kiến giải trình của Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong tại buổi làm việc vào ngày 21/7/2023; căn cứ các quy định của pháp luật có liên quan, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG.

Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong (sau đây viết tắt là Công ty) được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4500559636 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Ninh Thuận cấp lần đầu ngày 30/8/2012 và cấp thay đổi lần thứ 3 vào ngày 25/6/2020; có trụ sở chính đặt tại tỉnh lộ 709, thôn Hiếu Thiện, xã Phước Ninh, huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là ông Trần Kỳ Phong; sinh năm: 1975; quốc tịch: Việt Nam; chức danh: Giám đốc.

Dự án Trại heo hậu bị Chánh Phong (sau đây viết tắt là Dự án) của Công ty đã được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp Giấy chứng nhận đầu tư lần đầu số 43121000201 vào ngày 13/3/2013 với quy mô diện tích đất sử dụng 16,5 ha, công suất 12.000 con heo/vụ; ngày 15/3/2021, dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư theo Quyết định số 119/UBND-CNĐT (tăng quy mô diện tích đất sử dụng từ 16,5 ha lên khoảng 20 ha, công suất nuôi heo từ 12.000 con heo/vụ lên 30.000 con heo/vụ).

Tại thời điểm thanh tra, Trại heo hậu bị Chánh Phong đang hoạt động bình thường, đúng quy mô hồ sơ thiết kế 30.000 con/vụ. Theo Công ty báo cáo, heo đang trong giai đoạn chuẩn bị xuất chuồng; dự án đi vào hoạt động từ tháng 8/2021; số lượng công nhân làm việc tại dự án khoảng 80 người; lượng nước sử dụng trung bình hàng ngày của Dự án là 584 m³/ngày.đêm và lượng nước thải phát sinh 546 m³/ngày.đêm, được xác định theo Báo cáo ĐTM dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt, tờ khai và thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với

nước thải công nghiệp của các quý IV/2022 (Thông báo số 28/TB-CCBVMT ngày 10/02/2023), quý I/2023 (Thông báo số 89/TB-CCBVMT ngày 24/4/2023), quý II/2023 (Thông báo số 159/TB-CCBVMT ngày 14/7/2023).

Lượng nước thô sử dụng cung cấp trại heo được lấy từ hồ thủy lợi Suối Lớn theo Hợp đồng số 04/HĐKT-TN ký ngày 01/10/2022 giữa Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Ninh Thuận và Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong; Biên bản nghiệm thu, thanh toán khối lượng cung cấp nước thô quý IV/2022, lượng nước thô đã sử dụng quý IV/2022 theo chỉ số đồng hồ là 48.778 m³, tương ứng 542 m³/ngày.đêm, phần nước còn lại 42 m³/ngày.đêm được sử dụng từ nguồn nước mưa.

II. KẾT QUẢ THANH TRA.

1. Về hồ sơ pháp lý, tình hình thực hiện các thủ tục hành chính và các nghĩa vụ tài chính.

Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường (sau đây viết tắt là Báo cáo ĐTM) của Dự án và được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2018/QĐ-UBND ngày 07/10/2013. Ngày 15/3/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chấp thuận cho điều chỉnh tăng quy mô, công suất tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 119/UBND-CNĐT (chứng nhận thay đổi lần thứ nhất); dự án thuộc đối tượng phải lập lại ĐTM và được phê duyệt tại Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 17/11/2021. Công ty đã lập Kế hoạch quản lý môi trường, Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường của Dự án gửi Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh để được niêm yết công khai theo quy định.

Theo Công ty báo cáo, ngày 25/4/2022 Công ty có nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường của dự án tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Qua rà soát nhận thấy nội dung báo cáo chưa đảm bảo, cần bổ sung thêm một số nội dung; ngày 11/5/2022 Công ty có văn bản số 29/CP-2022 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để rút lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án để tiếp tục bổ sung, hoàn chỉnh. Đến nay, Công ty đang hoàn thiện một số hạng mục công trình dự án làm cơ sở đề nghị UBND tỉnh cấp giấy phép môi trường theo quy định.

Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong đã thực hiện quan trắc môi trường định kỳ đối với chất lượng nước thải, môi trường không khí, khí thải, trong đó: thông số, tần suất, vị trí giám sát thực hiện đúng, đầy đủ theo nội dung Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt, kết quả các lần giám sát cho thấy các thông số của chất lượng nước thải sau xử lý, chất lượng khí thải, chất lượng không khí có giá trị nằm trong giới hạn cho phép: đạt giá trị cột B của các Quy chuẩn số 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi, số 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong môi trường không khí xung quanh và số 30:2012/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải công nghiệp. Tuy nhiên, Công ty không thực hiện quan trắc đối với chất lượng nước dưới đất tại giếng khoan; theo Công ty báo cáo: chất lượng nước dưới đất không đạt chất lượng cho heo uống nên Công

không khai thác, sử dụng, do vậy Công ty không thực hiện nội dung quan trắc đối với nước dưới đất tại giếng khoan.

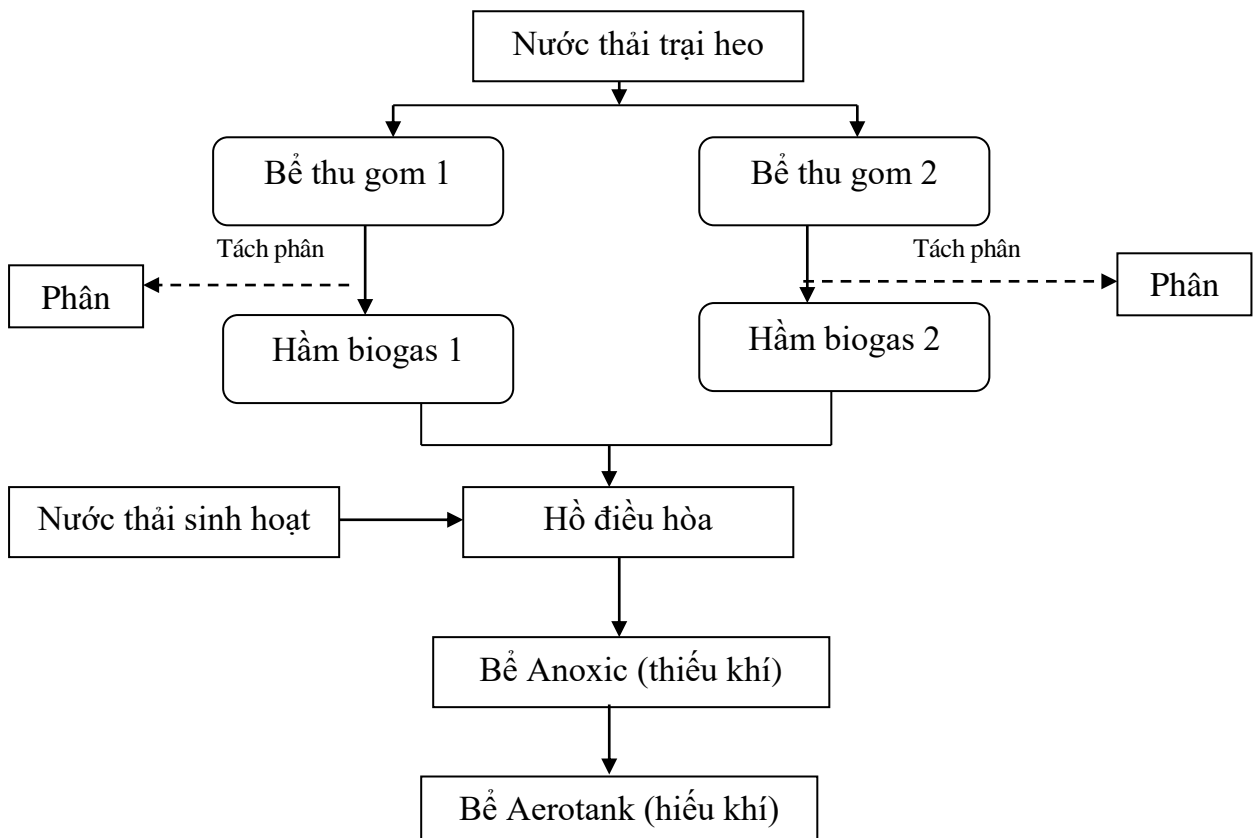
Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong đã lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2021, năm 2022 và gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường vào các ngày 18/01/2022, ngày 12/01/2023. Tính đến quý I/2023, Công ty đã thực hiện kê khai phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp và nộp phí đầy đủ theo Thông báo của Chi cục Bảo vệ môi trường.

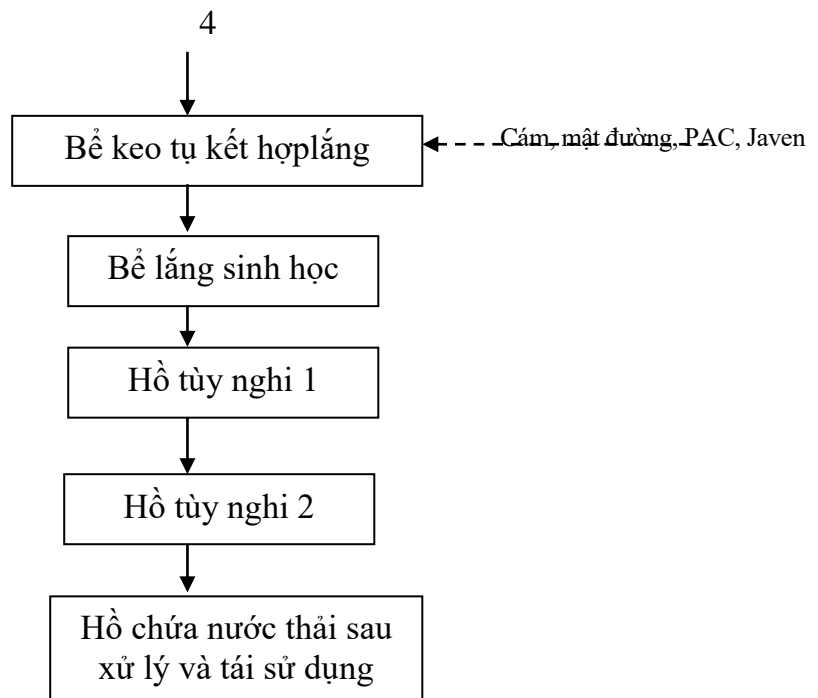
2. Các loại chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động thương mại và biện pháp giảm thiểu, xử lý.

2.1. Về nước thải.

a) Về nước thải sinh hoạt: Chủ yếu phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của 80 cán bộ kỹ thuật, công nhân với khối lượng trung bình khoảng 9,6 m³/ngày.đêm. Tại thời điểm thanh tra, nước thải sinh hoạt phát sinh được Công ty thu gom vào bể tự hoạt 03 ngăn, dung tích 05 m³ để xử lý sơ bộ, sau đó tiếp tục đưa vào hệ thống xử lý nước thải tập trung 750 m³/ngày.đêm để xử lý chung với nước thải chăn nuôi.

b) Về nước thải chăn nuôi heo: Chủ yếu phát sinh từ quá trình tắm heo, nước tiểu của heo, nước uống cho heo bị rơi vãi ra ngoài, nước thải từ hoạt động khử trùng, vệ sinh thiết bị, chuồng trại định kỳ, sát trùng xe, sát trùng người, vệ sinh dụng cụ, nước từ quá trình tách khí Biogas với thải lượng trung bình khoảng 546 m³/ngày.đêm (bao gồm nước thải sinh hoạt của công nhân). Toàn bộ nước thải phát sinh từ hoạt động chăn nuôi được thu gom vào hệ thống xử lý nước thải tập trung 750 m³/ngày.đêm để xử lý. Tại thời điểm thanh tra, Công ty có đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung theo sơ đồ, quy trình như sau:





Nước thải từ dãy chuồng A (gồm 16 chuồng, theo thứ tự từ chuồng thứ 1-16) được gom về bể thu gom 1 và thực hiện quá trình khuấy trộn nước thải bằng Mixer khuấy trộn chìm dưới bể. Từ đây nước thải được bơm lên máy ép phân, sau đó qua máy ép phân để loại bỏ phân, nước sau khi ép sẽ chảy về hầm biogas số 1. Tương tự nước thải từ dãy chuồng B (theo thứ tự từ chuồng thứ 17-30) được gom về bể thu gom 2 và thực hiện quá trình khuấy trộn nước thải. Từ đây nước thải được bơm lên máy ép phân, sau đó qua máy ép phân để loại bỏ phân, nước sau khi ép sẽ chảy về hầm biogas số 2. Để tiếp tục xử lý triệt để các chất ô nhiễm, nước thải tiếp tục dẫn qua các công trình đơn vị xử lý tiếp theo, nước thải từ 2 hầm Biogas 1 và 2 sẽ chuyển về hồ điều hòa, nước thải tiếp tục đưa về bể thiếu khí, sau đó qua bể hiếu khí, trong cụm xử lý nước thải có đầu tư thêm bể keo tụ kết hợp lắng (có sử dụng cám, mật đường, PAC và javen), sau đó qua hồ tùy nghi 1, hồ tùy nghi 2, nước thải tiếp tục chuyển lần lượt qua 6 hồ chứa nước thải sau xử lý. Theo báo cáo đánh giá tác động môi trường hồ tùy nghi 1 và 2 phải lót bạt HDPE, tuy nhiên theo thanh tra thực tế Công ty đã thay thế lót bạt HDPE bằng bê tông cốt thép chống thấm; có 6 hồ chứa nước sau xử lý chưa lót bạt HDPE.

c) Đối với nước mưa chảy tràn: Công ty có bố trí hệ thống mương thoát nước xung quanh (dài 1.500m) dẫn về 02 hồ chứa nước mưa.

2.2. Về chất thải rắn.

a) Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng 3 tấn/tháng, chủ yếu từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ kỹ thuật, công nhân như: lon, hộp thiếc, bao bịch nylon, ... Công ty có đặt 04 thùng chứa rác dung tích 30 lít/thùng để thu gom rác thải sinh hoạt của dự án. Toàn bộ lượng rác thải sinh hoạt phát sinh hàng ngày của dự án được chuyển giao cho Hợp tác xã tiêu thụ công nghiệp Tân Thành thu gom, tần suất thu gom 3 lần/tháng theo Hợp đồng số 110/2022/HĐGR-XL ngày 01/5/2022 giữa Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong và Hợp tác xã tiêu thụ công nghiệp Tân Thành.

Theo hồ sơ Công ty cung cấp, do Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp Tân Thành không đủ chức năng xử lý rác thải sinh hoạt nên Hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp Tân Thành đã ký hợp đồng với Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại - Xây dựng Đa Lộc - Nhà máy xử lý rác Định Quán để xử lý tại Hợp đồng số 03/2019/HĐXLCTCNTT ngày 15/01/2019 (kèm hồ sơ năng lực của Chi nhánh Công ty Cổ phần Thương mại - Xây dựng Đa Lộc).

b) Chất thải rắn công nghiệp thông thường:

- Phân heo: Phát sinh khoảng 10 m³/ngày (tương ứng 70% được ép tách), sử dụng 03 máy ép phân dạng máy ép trục vít, công suất 5 m³/giờ, sau đó tập kết tại sân phơi và lượng phân sau khi phơi được lưu vào kho chứa. Riêng 30% phân dạng hạt nhỏ hòa theo nước vào hầm biogas. Lượng phân hiện vẫn còn lưu chứa trong kho.

- Xác heo chết thông thường (không do dịch bệnh): Phát sinh khoảng 5-10 con/ngày (tương ứng khoảng 100 kg/ngày), chủ yếu là heo con từ 10-12 kg/con. được xử lý bằng lò đốt. Nguyên liệu sử dụng cho lò đốt là củi gỗ và khí gas; lượng tro phát sinh sử dụng bón cây trồng.

- Bùn từ biogas: Theo Công ty báo cáo, từ khi trại heo bắt đầu đi vào hoạt động cho đến thời điểm thanh tra, Công ty chưa thực hiện việc nạo vét bùn từ hầm biogas nên chưa phát sinh lượng bùn thải.

2.3. Chất thải nguy hại.

- Chủ yếu là bao bì mềm thải (bao bì thuốc thú y, hóa chất), chất thải từ các hoạt động thú y, chất thải lây nhiễm (bao gồm cả chất thải sắc nhọn), bóng đèn huỳnh quang hoặc thành phần nguy hại; khối lượng phát sinh trong năm 2022 khoảng 2.278 kg/năm. Công ty có bố trí 02 kho chứa chất thải nguy hại tạm thời (tại khu A và khu B), mỗi kho có diện tích 10 m². Toàn bộ chất thải nguy hại phát sinh được chuyển giao cho Công ty Cổ phần Môi trường Khánh Hòa thu gom, vận chuyển và xử lý tại Hợp đồng nguyên tắc số 281/22/HĐKT-MTKH ký ngày 01/7/2022 giữa Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong và Công ty Cổ phần Môi trường Khánh Hòa. Kết quả trong năm 2022, Công ty đã chuyển giao 02 đợt với tổng khối lượng 2.278 kg được thể hiện tại các chứng từ chất thải nguy hại số 01/2022/1-2-3-4-5-6.095.VX ngày 23/3/2022, số 03/2022/1-2-3-4-5-6.095.VX ngày 16/12/2022. Tại thời điểm thanh tra, trong 02 khu vực lưu giữ chất thải nguy hại không có chất thải nguy hại còn tồn trong kho.

- Bùn từ hệ thống xử lý nước thải: Theo Công ty báo cáo lượng phân sau khi tách ép, được đưa về sân phơi và lưu vào kho chứa. Công ty chưa chuyển giao cho đơn vị thu gom.

- Tro từ lò đốt xác heo chết (do dịch bệnh): Theo Công ty báo cáo từ khi hoạt động đến nay, chưa phát sinh heo chết do dịch bệnh nên không phát sinh lượng tro từ đốt xác heo chết do dịch bệnh. Trường hợp có phát sinh heo chết do dịch bệnh Công ty sẽ xử lý đúng theo quy định pháp luật hiện hành.

2.4. Khí thải, mùi hôi.

Công ty thực hiện phun chế phẩm sinh học E-ESTI1 và khử trùng khu chuồng nuôi định kỳ với tần suất 3 ngày/lần và 01 ngày/lần khu vực chứa phân heo, khu vực ép phân để hạn chế mùi hôi. Đồng thời, Công ty trồng nhiều cây xanh để tạo cảnh quan và cải thiện môi trường không khí khu vực dự án.

3. Đo đạc và lấy mẫu môi trường.

Tại thời điểm thanh tra, Đoàn thanh tra đã phối hợp với Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận tổ chức lấy 01 mẫu nước thải sau xử lý tại hồ chứa có tọa độ (X = 1265528; Y = 0564707). Việc lấy mẫu nước có sự chứng kiến của các thành phần tham gia và được ông Trần Kỳ Phong - Giám đốc Công ty ký xác nhận vào biên bản lấy mẫu. Theo kết quả phân tích số 282.2023/TTQT-NVMT ngày 20/4/2023 của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận, mẫu nước thải có ký hiệu NT-CP02, kết quả có 05/6 thông số gồm: pH, COD, BOD₅ (20⁰C), chất rắn lơ lửng, tổng Nitơ, đạt giá trị cột B của QCVN 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi. Riêng thông số coliform có giá trị 240.000 MPN/100 ml, vượt 48 lần so với giá trị cột B của QCVN 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi (quy chuẩn cho phép 5.000 MPN/100 ml).

III. KẾT LUẬN.

1. Về ưu điểm.

Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong đã lập Báo cáo ĐTM đối với Dự án và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật; đã lập Kế hoạch quản lý môi trường của Dự án và gửi Ủy ban nhân dân xã Phước Ninh để được niêm yết công khai theo quy định. Quá trình Dự án hoạt động, Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong đã thực hiện giám sát môi trường định kỳ trong năm 2022, quý I/2023; đã gửi Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2021, năm 2022 cho Sở Tài nguyên và Môi trường; đã đầu tư, hoàn thành một số công trình bảo vệ môi trường và thực hiện được một số biện pháp xử lý, giảm thiểu tác động từ các loại chất thải đến môi trường; đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về nộp phí nước thải công nghiệp hàng quý. Quá trình thanh tra, Công ty đã phối hợp tốt, tạo mọi điều kiện để Đoàn thanh tra hoàn thành nhiệm vụ.

2. Về tồn tại, vi phạm.

Quá trình dự án đi vào vận hành, hoạt động chính thức từ tháng 8/2021 cho đến thời điểm thanh tra đã phát sinh một số tồn tại, vi phạm như sau:

(1). Dự án Trại heo hậu bị Chánh Phong bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 8/2021, có quy mô chuồng trại thuộc đối tượng phải lập hồ sơ đề nghị kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường quy định tại cột 4 Phụ lục II, Mục I Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, dự án đã đi vào hoạt động nhưng không có Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận

hành theo quy định. Như vậy, Công ty đã thực hiện không đúng với quy định tại điểm 2 khoản 9 và điểm 1 khoản 10 Điều 1 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường.

Tuy nhiên, theo kết quả phân tích thông số môi trường của các đợt quan trắc môi trường định kỳ hàng quý từ khi hoạt động cho đến thời điểm thanh tra, tất cả các thông số có giá trị nằm trong giới hạn cho phép cột B của các Quy chuẩn số 62-MT:2016/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi, số 06:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong môi trường không khí xung quanh và số 30:2012/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải công nghiệp. Theo điểm 3 khoản 9 Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường quy định: *“Thời gian vận hành thử nghiệm xử lý chất thải từ 03 đến 06 tháng kể từ thời điểm bắt đầu vận hành thử nghiệm”*, trong khi dự án được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường vào ngày 17/11/2021. Trong thời gian triển khai thực hiện vận hành thử nghiệm đúng vào thời điểm chuyển tiếp giữa Luật Bảo vệ môi trường năm 2014 và Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022). Theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, ngày 25/4/2022, Công ty đã nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường của dự án tại Sở Tài nguyên và Môi trường. Tuy nhiên, qua rà soát nhận thấy nội dung báo cáo chưa đảm bảo, cần bổ sung thêm một số nội dung và ngày 11/5/2022, Công ty có văn bản số 29/CP-2022 gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để rút lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường của dự án để tiếp tục bổ sung, hoàn chỉnh. Đến nay, Công ty đang hoàn thiện một số hạng mục công trình dự án làm cơ sở đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép môi trường theo quy định. Đồng thời, theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 cho phép chủ cơ sở đã đi vào vận hành chính thức trước ngày Luật này có hiệu lực phải thực hiện vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải sau khi được cấp giấy phép môi trường. Theo khoản 4 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường quy định vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải sau khi được cấp giấy phép môi trường: *“4. Chủ cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường phải thực hiện vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp theo quy định tại Điều này sau khi được cấp giấy phép môi trường, trừ trường hợp đã có giấy phép môi trường thành phần”*.

Đối chiếu quy định hiện hành nêu trên, dự án thuộc đối tượng phải có giấy phép môi trường và sau khi được cấp Giấy phép môi trường cơ quan quản lý nhà nước có trách nhiệm kiểm tra thực tế quá trình vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của dự án. Do vậy, không xử lý đối với hành vi này, đề nghị Công ty khẩn trương lập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, cấp giấy phép theo quy định.

(2). Quá trình hoạt động dự án, Công ty đã thực hiện không đúng, không đầy đủ một trong các nội dung quyết định phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo ĐTM được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2181/QĐ-UBND ngày 17/11/2021, cụ thể: có 06 hồ chứa nước sau xử lý chưa lót bạt HDPE hoặc bê tông chống thấm và xây dựng bể keo tụ kết hợp lắng không đúng vị trí theo quy trình xử lý nước thải chăn nuôi tập trung đã được phê duyệt. Hành vi này sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 10 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

(3). Theo kết quả phân tích số 282.2023/TTQT-NVMT ngày 20/4/2023 của Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường tỉnh Ninh Thuận, mẫu nước thải có ký hiệu NT-CP02, kết quả thông số coliform có giá trị 240.000 MPN/100 ml, vượt 48 lần so với giá trị cột B của QCVN 62-MT:2016/BTNMT- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải chăn nuôi (quy chuẩn cho phép 5.000 MPN/100 ml). Tổng lượng nước thải phát sinh hàng ngày theo tờ khai, thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các quý (quý IV/2022 tại Thông báo số 28/TB-CCBVMT ngày 10/02/2023; quý I/2023 tại Thông báo số 89/TB-CCBVMT ngày 24/4/2023; quý II/2023 tại Thông báo số 159/TB-CCBVMT ngày 14/7/2023) là 546 m³/ngày.đêm. Hành vi này sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm k khoản 6 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

IV. BIỆN PHÁP XỬ LÝ VÀ KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ.

1. Xử lý vi phạm hành chính đối với Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong đối với các hành vi sau:

- Thực hiện không đúng, không đầy đủ một trong các nội dung quyết định phê duyệt Báo cáo ĐTM đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.
- Xả nước thải vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải vào môi trường.

2. Yêu cầu Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong thực hiện các biện pháp khắc phục như sau:

Khẩn trương hoàn thiện việc đầu tư lót bạt HDPE chống thấm tại 6 hồ chứa nước sau xử lý. Trường hợp có phương án, có những thay đổi về nội dung của Báo cáo ĐTM đã được phê duyệt Công ty phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh; nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép môi trường Dự án trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định, trong đó có nội dung đề xuất điều chỉnh giảm chương trình giám sát môi trường đối với chất lượng nước dưới đất (do Công ty không còn nhu cầu sử dụng).

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày Kết luận thanh tra này được công bố, yêu cầu Công ty phải hoàn thành các nội dung khắc phục nêu trên và báo cáo kết quả thực hiện (kèm theo hồ sơ chứng minh) về Sở Tài nguyên và Môi trường.

Trường hợp, Công ty vẫn không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Giao trách nhiệm cho Trưởng đoàn thanh tra: Chủ trì tổ chức công bố, công khai Kết luận thanh tra này theo đúng quy định tại Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022.

2. Giao trách nhiệm cho Thanh tra Sở.

- Lập thủ tục xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty theo như nội dung đã nêu tại mục 1 phần IV Kết luận thanh tra này.

- Chủ trì, phối hợp với Chi cục Bảo vệ môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo dõi kết quả thực hiện biện pháp xử lý của Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong; báo cáo kết quả thực hiện và tham mưu cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Giao trách nhiệm cho Chi cục Bảo vệ môi trường.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường tại dự án Trại heo hậu bị Chánh Phong theo Báo cáo ĐTM đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Hướng dẫn, đôn đốc Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong trình nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường dự án Trại heo hậu bị Chánh Phong và tham mưu tổ chức thẩm định, trình cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UBKT Tỉnh ủy (b/c);
- BNC Tỉnh ủy (b/c);
- GD và PGD Sở (L.K.H.Anh);
- Các sở, ngành: Thanh tra tỉnh, Nông nghiệp & PTNT;
- UBND huyện Thuận Nam;
- UBND xã Phước Ninh;
- Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu (PC03);
- CCBVMT;
- Công ty TNHH Sản xuất - Chăn nuôi Chánh Phong;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, hồ sơ TTr.

GIÁM ĐỐC

Hồ Xuân Ninh